

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN
TỈNH THÁI NGUYÊN
Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VN, ngày 13 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1998.

Bị đơn: Anh Phan Khánh D, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Xóm LP, xã PT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị M và anh Phan Khánh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Chị Hoàng Thị M và anh Phan Khánh D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị M và anh D thỏa thuận giao cho anh D có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phan Diệu L, sinh ngày 18/10/2015. Chị M tự nguyện đóng góp cho anh D cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/1 tháng đến

khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác. Chị M có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo biên lai số 0007866 ngày 09 tháng 3 năm 2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án về nghĩa vụ cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND huyện VN;
- THADS huyện VN
- UBND xã PT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thắng